

***Software Requirement & Design***

**Topic Assignment**

|  |  |
| --- | --- |
| Program Code | RND |
| Issue/Revision | 1.3 |
| Effective date | 01/Jan/2015 |

Ha Noi, Jan/2015

**RECORD OF CHANGES**

\*A - Added M - Modified D - Deleted

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Date | Changes | A\* M, D | Contents | Version |
| 29-Dec-2010 |  | A | Created | 1.0 |
| 13-Jan-2011 |  | M, D | Updated by LinhDT | 1.1 |
| 27-Dec-2013 |  | M, D | Updated by HuyNT2 | 1.2 |
| 24-Dec-2014 |  | M, D | Update by DieuNT1 | 1.3 |
| 16-May-205 |  | M | Update by ThachLN | 3.1 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

# Software Requirement

Học viên làm việc theo nhóm để thực hiện **Thiết kế yêu cầu khách hàng:**

Purpose

Đọc, hiểu tài liệu thiết kế chung của dự án, đưa ra các thiết kế codes chi tiết:

* Rèn luyện cho HV kỹ năng phân tích, đặt câu hỏi, thiết kế chương trình
* Mỗi HV hiểu và đưa ra được các thiết kế code chi tiết cho module được giao

Inputs

* Tài liệu SRS của dự án
* Đặc tả yêu cầu & các review comments
* Tài liệu thiết kế chung của dự án

Steps

* HV thiết kế tổng quan và các thiết kế chung của dự án.
* HV đọc, tìm hiểu yêu cầu, đưa ra các câu hỏi cho các thiết kế chưa rõ ràng, tự tìm câu trả lời hoặc trao đổi trước với các đồng nghiệp.
* HV sẽ chuẩn bị tài liệu đặc tả thiết kế cho phần mình được giao. Tài liệu bao gồm các nội dung dưới đây, việc tạo/đưa ra các nội dung có thể tiến hành song song:
  + Các câu hỏi & trả lời (sau khi đã tổng hợp lại theo ý hiểu của HV)
  + Thiết kế lớp (class design)
  + Class diagrams & sequence diagrams
  + Pseudo codes: cho trường hợp có các methods phức tạp, cần mô tả cụ thể hơn.

Outputs

* Danh sách các Q&A sau khi đã tổng hợp lại theo ý hiểu của HV
* Tài liệu thiết kế chương trình (Design Specification), bao gồm các phần sau:
* Class diagram
* Class specification:
  + - Mô tả mục đích các biến lớp và các method tương ứng,
    - Trong trường hợp method phức tạp thì học viên cần có mô tả cụ thể bằng pseudo-code hoặc activity diagram
* Sequence diagram

Objective: Học viên thực hành xác định classes, vẽ class diagrams và sequence diagrams

Questions to answer:

* Xác định classes, vẽ class diagrams (cho toàn bộ hệ thống) và vẽ sequence diagrams cho task đã được giao.
* Trong quá trình thực hiện, nếu học viên có điểm nào chưa rõ hoặc thực hiện dựa vào việc tự giả định thì có thể điền vào file Q&A list (theo template của bài tập ngày hôm trước) và gửi kèm file này khi nộp bài tập.

**Report due Date & Submission:**

* HV submit bài làm của mình tới giảng viên chấm thực hành
* Team leader tích hợp tài liệu của các member thành 1 tài liệu chung đặt tên theo naming convention

**Your file name should be labeled according to the following naming convention**:

* Tài liệu của mỗi học viên:

<accountName>\_<projectName>\_<documentType>.xls/doc

*For example*: *NamTV\_DTS\_Q&AList.xls*

* Tài liệu của cả team:

<teamName>\_<projectName>\_<documentType>.xls/doc

documentType can be: Q&AList/UseCase/ScreenDesign/ Design Specification

**Submit the result:**

All output products are committed into the SVN Server with following format:  
**<Your project SVN>/trunk/training/<your account>/<Topic>/Assignment\_Day<No>/<Files>.**

Notes:

* <Your project SVN>: The SVN URL of your project.  
  Ex: https://cl.fsoft.com.vn/svn/044\_CT\_CTU\_04\_JAVA
* <your account>: your account in the Global Software Talent system.  
  Ex: prodeveloper@gmail.com
* <Topic>: Code of the topic. Ex RnD
* <Assignment\_Day<No>: Ex Assignment1
* <Files>: Your files which you have created for the assignment.